

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)

PHẦN 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

Phát huy kết quả từ hoạt động xây lắp năm 2014, Trong năm 2015, bên cạnh lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, Công ty CP Dầu khí Đông Đô đã phát triển sang lĩnh vực xây lắp công trình.

Cùng với sự hỗ trợ từ Tổng Công ty và các đối tác, Ban lãnh đạo cùng tập thể CBCNV Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, tích cực chuyển đổi, mở rộng ngành nghề, nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua và đã đạt những kết quả bước đầu.

I. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2015 được ĐHCĐ thông qua	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Chỉ tiêu SXKD	Tỷ đồng	79	118,75	150,32
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	72	108,03	150,04
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,09	-21,08	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,09	-21,08	
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	107,96	9,02	8,35
6	Lao động sử dụng bình quân	Người	55	60	109,09
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	6,31	6,29	99,76
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	500	500	100

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015.

a- Doanh thu: Trong năm 2015 đạt 108,03 tỷ đồng, đạt 150,04% kế hoạch năm đề ra. Doanh thu đạt vượt mức kế hoạch chủ yếu là do doanh thu từ hoạt động xây lắp và doanh thu từ chuyển nhượng dự án Sunlight Tower tại Hải Phòng. Trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động xây lắp đạt 31 tỷ đồng.
- Doanh thu chuyển nhượng dự án Sunlight Tower tại Hải Phòng đạt 60 tỷ đồng
- Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh khác (chuyển nhượng bất động sản; cho thuê căn hộ, văn phòng; tư vấn thiết kế ...) đạt 17,03 tỷ đồng.

th

b- Lợi nhuận: Mặc dù giá trị sản lượng và doanh thu năm 2015 của Công ty đều vượt kế hoạch, tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty vẫn lỗ 21,08 tỷ đồng. Khoản lỗ này chủ yếu do chi phí lãi vay đầu tư, do trích lập dự phòng chứng khoán, đầu tư tài chính và một phần chi phí quản lý doanh nghiệp. Trong đó, một số khoản lỗ chính là:

- Lãi vay dự án Xuân Phương: 3,97 tỷ đồng.
- Trích lập dự phòng cổ phiếu PTL: 2,82 tỷ đồng.
- Trích lập dự phòng Công ty CP Lam Kinh: 1,74 tỷ đồng.
- Trích lập dự phòng Công ty Phú Đạt: 2,75 tỷ đồng
- Trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi (Công ty Thiên Phúc Gia): 5,7 tỷ đồng.
- Trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi (Công ty IMICO): 0,44 tỷ đồng...

c-Thu nhập bình quân: Thu nhập bình quân năm 2015 đạt 6,29 triệu đồng/người/tháng, bằng 99.76 % KH năm.

III.Các mặt đã làm được trong năm 2015 .

1. Công tác thi công xây lắp:

+ Trong năm 2015 Công ty đã ký được 03 Hợp đồng về xây lắp với Tổng giá trị hợp đồng khoảng 90 tỷ đồng, bao gồm:

- *Hợp đồng thi công 16 căn biệt thự thuộc dự án Dragon Parc Villas tại Tp Hồ Chí Minh do Công ty CP Phú Long làm chủ đầu tư, giá trị: 47,3 tỷ đồng.*

- *Hợp đồng thi công các hạng mục còn lại của Sân phân phối và Một phần hạng mục gói đỡ đường ống cấp nước làm mát tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 do Tổng Công ty CP Xây lắp dầu khí Việt Nam làm tổng thầu, giá trị là: 34,17 tỷ đồng.*

- *Hợp đồng thi công công trình tạm "Nhà làm việc và Nhà ở cán bộ công nhân viên" của Ban điều hành các dự án của PVC tại phía Nam phục vụ thi công Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 do Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam làm tổng thầu, giá trị là: 8,42 tỷ đồng.*

+ Tình hình thực hiện các dự án xây lắp: Các dự án do Công ty thi công đều đáp ứng yêu cầu tiến độ, chất lượng của Chủ đầu tư/ Tổng thầu.

- Dự án Dragon Parc Villas : Hoàn thành bàn giao 03 căn biệt thự loại B vào tháng 10 năm 2015 cho Chủ đầu tư đúng tiến độ hợp đồng. Cơ bản hoàn thiện 04 căn biệt thự loại B đồng thời đang triển khai thi công 09 căn biệt thự loại A để bàn giao toàn bộ cho Chủ đầu tư vào tháng 6 năm 2016 theo hợp đồng đã ký kết.

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 : Hoàn thành thi công hạng mục móng sân trạm, Móng nhà điều khiển – Sân phân phối và đang triển khai thi công phần thân và hoàn thiện Nhà điều khiển, Hệ thống mương cấp và Gói đỡ tuyến ống nước làm mát...

- Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: Thực hiện san lấp, đắp đê bao và hàng rào Gia công thép của khu nhà ở và nhà vệ sinh làm việc thuê ngoài...

2. Công tác đầu tư:

a- Các dự án do Công ty làm chủ đầu tư:

- Giá trị đầu tư năm 2015 đạt 9,02 tỷ đồng bằng 8,35 % kế hoạch năm. Giá trị đầu tư chủ yếu là chi phí lãi vay đầu tư.

- Các dự án hiện nay của Công ty là Dự án Khu đô thị Dầu khí Đức Giang, Dự án CT5E Xuân Phương đều đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và bị chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do việc thay đổi, điều chỉnh quy hoạch của Thành phố Hà Nội đã kéo dài thời gian các bước chuẩn bị đầu tư dự án của Công ty.

- Tình hình triển khai các dự án:

+ Dự án khu đô thị Dầu khí Đức Giang: Công ty đang làm việc với các Ban, ngành của TP Hà Nội để điều chỉnh ranh giới của dự án cho phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị S2 đã được duyệt. Đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 dự án ngay sau khi được Thành phố Hà Nội phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết.

+ Dự án tại CT5E - Xuân Phương - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội: Phối hợp với các Nhà đầu tư tại Dự án tiến hành thủ tục xin điều chỉnh quy hoạch dự án từ nhà chung cư thành nhà thấp tầng. Hiện đang chờ Thành phố Hà Nội phê duyệt.

b- Các dự án do Công ty góp vốn đầu tư:

+ Dự án Dolphin Plaza 28 Trần Bình, Hà Nội: Đây là dự án PVC Đông Đô hợp tác đầu tư với tỷ lệ góp vốn 19% Tổng mức đầu tư dự án. Hiện dự án vẫn đang tìm đối tác để cho thuê diện tích văn phòng và bán các căn hộ còn lại. Giá trị giải ngân của Công ty tại dự án này là 51,45 tỷ đồng (100% vốn chủ sở hữu). Hiện dự án này chưa được quyết toán.

+ Dự án Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp - Khu đô thị Nam An Khánh: Dự án đã được UBND Tp Hà Nội phê duyệt quy hoạch điều chỉnh 1/500. Hiện tại Công ty chỉ còn 10% vốn góp tại dự án, giá trị giải ngân là 50,95 tỷ đồng (100% vốn chủ sở hữu). Hiện dự án đang xây dựng lại phương án thiết kế và đầu tư phù hợp với thay đổi thị trường và chính sách của Nhà nước.

+ Dự án Hạ tầng khu đô thị sinh thái và dịch vụ Cửu Long: Dự án đã được UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Dự án đã thi công san lấp đường gom, đường vào dự án. Giá trị giải ngân lũy kế của Công ty tại dự án này là 46 tỷ đồng. Trong năm 2015, do khó khăn với phân khúc thị trường bất động sản nghỉ dưỡng nên Công ty chưa chuyển nhượng được lô đất nào tại Dự án.

3. Các công tác khác:

- Tổ chức sắp xếp gián tiếp gọn nhẹ từ Công ty đến đơn vị trực thuộc để tiết kiệm chi phí quản lý; Tuyển dụng một số cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ có năng lực đáp ứng yêu cầu điều hành, quản lý công trường;

- Thành lập 02 Ban chỉ huy công trường tại nhiệt điện Thái Bình 2 và Nhiệt điện Sông Hậu 1, Thành lập các đội xây lắp công trình để đảm nhận thi công xây lắp theo yêu cầu của Công trường. Giao cho 01 đồng chí Phó giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý có kinh nghiệm về lĩnh vực xây lắp phụ trách, điều hành;

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh, an toàn và bảo hộ lao động trên công trường;

- Đã rà soát, sửa đổi bổ sung một số quy định quản lý nội bộ của công ty: Quy chế đầu tư; Quy chế quản lý cán bộ; Quy chế hợp đồng; Quy chế công tác an toàn & vệ sinh lao động; Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty...

- Công ty đã đàm phán xong với các Ngân hàng để cấp vốn cho hoạt động thi công xây lắp của Công ty;

- Đảm bảo thanh toán lương kịp thời, thực hiện đầy đủ chế độ với người lao động, góp phần đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty;

- Tổ chức tốt công tác thi đua sản xuất, thi đấu thể thao, giao lưu văn nghệ tạo không khí hăng say lao động để hoàn thành các mục tiêu tiến độ Công ty đã đề ra. Tham gia tích cực các phong trào văn hóa văn nghệ thể thao do Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí và Tập đoàn tổ chức. Trong năm, tập thể CBCNV Công ty đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động tham gia các chương trình an sinh xã hội như: Quỹ tương trợ Dầu khí, Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ nghĩa tình đồng đội và Quỹ vì thế hệ trẻ...v.v.

IV. Một số hạn chế ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2015.

- Do công ty mới chuyển sang lĩnh vực xây lắp nên bộ máy nhân sự thực hiện công tác này còn chưa đồng bộ, nhiều cán bộ trẻ còn thiếu kinh nghiệm nên chưa phát huy được hết vai trò chủ động trong điều hành xây lắp;

- Công ty chưa đầu tư được các máy móc, thiết bị thi công chủ yếu nên còn phụ thuộc nhiều vào máy móc đi thuê, ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chủ động trong thi công xây lắp;

- Lực lượng công nhân trực tiếp chủ yếu thuê ngoài theo thời vụ nên nhiều khi không chủ động nhất là khi cần đẩy nhanh tiến độ;

- Hạn mức tín dụng cho công tác xây lắp còn thấp do không có tài sản đảm bảo, làm ảnh hưởng đến việc thu xếp và cấp vốn cho thi công;

- Công tác thiết kế, đơn giá dự toán và thanh toán tại một số dự án như Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu thanh toán và thu vốn của Công ty;

- Công tác thoái vốn của Công ty tại các Dự án/Công ty gặp khó khăn làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, các công việc chuyển tiếp cũng như nguồn công việc dự kiến sẽ ký hợp đồng trong năm 2016, Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô xây dựng kế hoạch và các giải pháp thực hiện năm 2016 như sau:

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

1. Thuận lợi:

- Sau gần 10 năm hoạt động, tên tuổi của Công ty CP Dầu khí Đông Đô đã bước đầu khẳng định vị thế của mình trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đội ngũ CBCNV của Công ty ngày càng trưởng thành.

- Là một trong những đơn vị của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam, và của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty CP Dầu khí Đông Đô được sự ủng hộ và giúp đỡ

- Về phía Công ty: Hội đồng quản trị Công ty là các đồng chí có kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản, xây lắp, tài chính và có nhiều ý kiến quý báu xây dựng và phát triển công ty. Trong thời gian qua công ty cũng đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm về việc xây dựng doanh nghiệp, phát triển sản xuất, tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản và xây lắp công trình.

2. Khó khăn:

Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản cần một nguồn vốn lớn. Việc tiếp cận nguồn vốn Ngân hàng gặp nhiều khó khăn. Thủ tục đầu tư các dự án bất động sản phải qua nhiều khâu và nhiều thủ tục làm ảnh hưởng đến cơ hội và hiệu quả đầu tư;

Lĩnh vực xây lắp ngày càng cạnh tranh gay gắt. Xu hướng chuyển dịch từ chỉ định thầu sang đấu thầu sẽ làm Công ty mất đi một số lợi thế ban đầu. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm là yêu cầu sống còn để Công ty phát triển trong lĩnh vực xây lắp.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2016 :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2016
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	500
2	Giá trị sản xuất kinh doanh	tỷ đồng	107
3	Doanh thu	tỷ đồng	81
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	1,50
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	1,50
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/DT	%	0,019
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	0,003
8	Giá trị Đầu tư	tỷ đồng	63,98
9	Lao động sử dụng bình quân	người	80
10	Thu nhập bình quân	triệu đồng/người/tháng	7,6
11	Tỷ lệ cổ tức	%	0 %

1. Giá trị sản lượng đầu tư: KH năm 2016 là 63,98 tỷ đồng. Trong đó:

- Đầu tư vào Dự án Khu đô thị Dầu khí Đức Giang là 52,08 tỷ đồng.
- Đầu tư vào Dự án CT5E - Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội là 10,4 tỷ đồng.
- Đầu tư mua sắm tài sản cố định là 1,5 tỷ đồng.

2. Doanh thu: Kế hoạch năm 2016 là 81 tỷ đồng, Cụ thể:

+ Doanh thu từ hoạt động thi công xây lắp là: 56 tỷ đồng. Trong đó:

- Thi công các cặp biệt thự tại Dự án Dragon Parc Villas là: 15 tỷ đồng.
- Thi công một số gói thầu thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 là: 34 tỷ đồng.
- Thi công một số hạng mục thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 là: 7 tỷ đồng.

+ Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản: 20 tỷ

+ Doanh thu từ kinh doanh vật tư: 5 tỷ đồng

th

3. Lợi nhuận trước thuế : Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2016 dự kiến là 1,5 tỷ đồng . Trong đó:

- + Lợi nhuận từ hoạt động thi công xây lắp là: 1,12 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận dự kiến từ hoạt động kinh doanh bất động sản: 0,18 tỷ đồng
- + Lợi nhuận từ kinh doanh vật tư: 0,2 tỷ đồng.

III. Các giải pháp và nhiệm vụ chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2016 :

1. Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phân đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2016.

- Kiện toàn thường xuyên cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp bộ máy quản lý và lao động gián tiếp một cách hợp lý đặc biệt là với các ban chỉ huy công trường. Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tập trung các điều kiện nhân lực, nguồn vốn đồng thời có phương án huy động máy móc thiết bị phù hợp, tổ chức thực hiện thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng đối với các hạng mục tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, khu biệt thự tại dự án Dragon Parc Villas (TP Hồ Chí Minh)...

- Tích cực tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng phần vốn góp của PVC Đông Đô tại một số Công ty góp vốn như Công ty CP đầu tư hạ tầng và đô thị Dầu khí, Công ty CP Tây Hà Nội...

- Tăng cường công tác tiếp thị/ bán hàng, tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư/ chuyển nhượng các dự án Khu đô thị Nam An Khánh, dự án Khu đô thị sinh thái và dịch vụ Cửu Long...nhằm thu hồi vốn đầu tư.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu SXKD, phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Công ty.

2. Các giải pháp chủ yếu:

a. Đối với công tác xây lắp:

- Tiếp tục tiếp thị công việc xây lắp cho Đội xây lắp Công ty để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Kiện toàn thường xuyên bộ máy xây lắp đáp ứng yêu cầu của công trường.

- Xây dựng các tổ, đội nòng cốt thực hiện thi công trên công trường.

- Kiểm soát tốt khối lượng giao khoán cho các đội.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vật tư, an toàn trên công trường.

- Có giải pháp thi công chi tiết, hợp lý, tiết kiệm, an toàn cho mỗi hạng mục công trình.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý trên công trường.

b. Đối với công tác đầu tư:

+ Dự án khu đô thị Dầu khí Đức Giang: Mục tiêu tiến độ năm 2016: Hoàn thành lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Đăng ký kế hoạch sử dụng đất của dự án

thừa, hạng đất để chuẩn bị cho công tác lập phương án đền bù giải phóng mặt bằng khi dự án đủ điều kiện triển khai tiếp..

+ *Dự án tại CT5E - Xuân Phương - Từ Liêm - Hà Nội*: Mục tiêu tiến độ năm 2016: Hoàn thành hồ sơ điều chỉnh quy hoạch dự án; Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cho dự án, tiến hành khảo sát địa chất, lập dự án đầu tư, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình, khởi công dự án vào cuối năm 2016.

+ *Dự án 160 Trần Quang Khải*: Phối hợp với các đối tác làm thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án theo quy mô và phương án kinh doanh điều chỉnh, phù hợp với quy định không chế chiều cao công trình của TP Hà Nội.

+ *Các dự án khác*: Xem xét chuyển nhượng phần vốn góp tại các dự án góp vốn như: Khu đô thị Nam An Khánh, Khu đô thị sinh thái Cừ Long (Lương Sơn, Hòa Bình).... để lấy vốn tập trung cho sản xuất kinh doanh, đầu tư vốn mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh như xây lắp, kinh doanh thương mại và dịch vụ.

c. Các mặt hoạt động khác:

- Từng bước và tập trung xây dựng thương hiệu PVC Đông Đô đủ mạnh trong hoạt động xây lắp để tham gia chỉ định thầu và tiến tới tham gia đấu thầu các dự án trong và ngoài Tổng Công ty;

- Tập trung nhân lực có năng lực, kinh nghiệm cho công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu thanh toán và thu vốn tại các ban chỉ huy công trường;

- Khuyến khích nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới tiên tiến để phục vụ thi công và quản lý của đơn vị;

- Thực hiện các hình thức giao khoán linh hoạt cho các đội, ban chỉ huy công trường phù hợp với từng hạng mục công trình và điều kiện thi công cụ thể;

- Tăng cường công tác quản lý giá thành, quản lý chi phí, quản lý vật tư, quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn và vệ sinh lao động trên công trường;

- Chú trọng công tác phân tích kinh tế, công tác quyết toán giao khoán nội bộ, kịp thời đưa ra cảnh báo rủi ro và có biện pháp phòng ngừa phù hợp;

- Thực hiện các giải pháp tài chính linh hoạt, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, cấp đủ vốn cho sản xuất và đầu tư. Chủ động rà soát, nâng hạn mức vay vốn lưu động để đảm bảo vốn cho SXKD;

- Từng bước phân cấp quản lý đối với Chi nhánh/Ban chỉ huy công trường cho từng gói thầu và gắn với trách nhiệm cá nhân để nâng cao hiệu quả điều hành và quản lý chi phí;

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp và thống nhất ý chí của mọi thành viên trong đơn vị, tạo ra hình ảnh Công ty PVC Đông Đô, đoàn kết, bảo đảm sự hài hoà giữa lợi ích tập thể và lợi ích cá nhân để gắn kết mọi người lại với nhau hành động vì mục tiêu chung là phát triển doanh nghiệp một cách bền vững.

- Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể phát động phong trào thi đua sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đi đôi với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng lãng phí; tăng cường thi đấu thể thao, giao lưu văn nghệ tạo không khí hăng say lao động để hoàn thành các mục tiêu tiến độ Công ty đã đề ra.

Kết luận

Trên đây là Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD của PVC Đông Đô trong năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016. Công ty PVC Đông Đô mong muốn nhận được sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tập đoàn Dầu khí, Tổng công ty PVC, HĐQT và Quý cổ đông Công ty về cơ hội đầu tư, cơ hội trong lĩnh vực xây lắp, chuyển nhượng các dự án bất động sản, nguồn vốn đầu tư cũng như giải quyết các thủ tục đầu tư với các cơ quan Nhà nước để đơn vị hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016.

Trân trọng ! *HT*

GIÁM ĐỐC



Hoàng Hữu Tâm

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2014	Năm 2015				Năm 2016				Ghi chú
				Kế hoạch năm được DHD/CD thông qua	Thực hiện cả năm	Tỷ lệ TH (%)	Tổng số	Trong đó				
								Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
9.7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	-3,00%		-4,22%		0,30%	0,05%	0,09%	0,08%	0,08%	
9.8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn CSI	%	-3,89%		-5,73%		0,41%	0,07%	0,12%	0,10%	0,11%	
III Chi tiêu đầu tư												
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	10,85	107,96	9,02	8,35%	63,98	3,31	2,56	17,91	40,19	
	Trong đó: - Đầu tư XD/CB	Tỷ đồng	10,85	107,96	9,02	8,35%	63,98	3,31	2,56	17,91	40,19	
	- Mua sắm TSCĐ	Tỷ đồng										
2	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	3,09	78,56	13,50	17,18%	44,78	11,20	11,20	11,20	11,20	
	Trong đó:	Tỷ đồng										
	- Vốn chủ sở hữu	"	2,39	78,56	13,50	17,18%	44,78	11,20	11,20	11,20	11,20	
	- Vốn vay + khác	"	0,70	0,00	0,00		0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	
IV Các chi tiêu khác												
1	Lao động và thu nhập:											
	- Số lao động cuối kỳ toàn Công ty	Người	55	55	65	118,18%	90	80	85	87	90	
	- Số lao động bình quân trong kỳ toàn Công ty	Người	41	55	60	109,09%	80	75	83	77	85	
	- Thu nhập bình quân toàn Công ty	Trđ/ng/tháng	5,95	6,31	6,295	99,76%	7,60	7,70	7,40	7,50	7,80	
	- Năng suất lao động hợp nhất (tính theo DT)	Trđ/ng/tháng	36,51	109,09	150,04	114,61	84,37	12,43	20,74	25,82	24,80	
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	0	20,00	15	75%	20,00	5,00	5,00	5,00	5,00	
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0	0,04	0,030	75%	0,04	0,01	0,01	0,01	0,01	
4	Nghiên cứu khoa học	Đề tài/NV										
5	Kinh phí nghiên cứu khoa học	Tỷ đồng										

Phòng KTKH

Phòng TCHC

Phòng TCKT

[Signature]

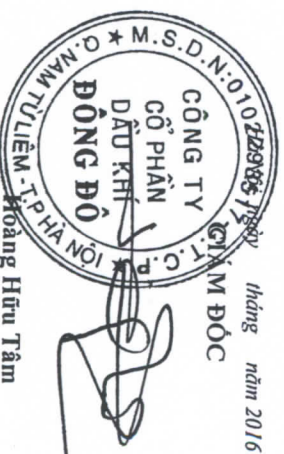
[Signature]

[Signature]

Lương Ngọc Thoa

Vũ Lệ Hằng

Trần Trung Kiên



PHÂN TÍCH CHI TIẾT SẢN LƯỢNG - DOANH THU - LỢI NHUẬN NĂM 2016

	Kế hoạch 2015			Thực hiện năm 2015			Kế hoạch năm 2016			Kế hoạch quý I			Kế hoạch quý II			Kế hoạch quý III			Kế hoạch quý					
	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu				
A	4	5	6																					
	TỔNG CỘNG			79,00	72,00	1,08	118,75	108,03	-21,08	107,00	81,00	1,50	21,32	11,19	0,25	27,86	20,66	0,45	27,77	23,86	0,38	30,04	25,29	
A	XÂY LẬP			27,51	25,01	0,71	40,05	31,00	1,07	79,26	55,78	1,12	19,83	9,83	0,19	26,37	19,30	0,39	15,26	12,48	0,25	17,80	14,17	
1	Trạm đang kiểm Đông Đô						0,00	3,21	0,236															
2	16 cặp biệt thự Dragon Parc Villas						33,15	27,79	0,832	20,00	15,05	0,30	8,00	6,02	0,12	12,00	9,03	0,18	15,26	12,48	0,25	17,80	14,17	
3	Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2						6,90	0,00	0,00	50,86	33,73	0,68	7,63	1,01	0,03	10,17	6,07	0,11	15,26	12,48	0,25	17,80	14,17	
4	Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1									8,40	7,00	0,14	4,20	2,80	0,035	4,20	4,20	0,105						
B	LĨNH VỰC NGOÀI XL			51,62	46,93	0,92	78,70	77,03	5,80	27,74	25,22	0,38	1,49	1,36	0,06	1,49	1,36	0,06	12,51	11,38	0,13	12,24	11,13	
I	Kinh doanh bất động sản			51,62	46,93	0,92	78,39	76,72	5,48	22,24	20,22	0,18	0,39	0,36	0,02	0,39	0,36	0,02	10,86	9,88	0,07	10,59	9,63	
1	Dự án khu đô thị sinh thái Lương Sơn Hòa Bình			24,31	22,10	0,10				11,25	10,23	0,07*							3,38	3,07	0,02	7,88	7,16	
	Chuyên nhượng đất nền căn hộ dự án Xuân Phương			13,48	12,25	0,00																		
	Chuyên nhượng dự án Hải Phòng						60,00	60,00	3,997															
4	Phi dịch vụ môi giới bất động sản			0,55	0,50	0,03	0,67	0,61	0,606	1,10	1,00	0,00							0,44	0,40	0,00	0,66	0,60	
5	Chuyên nhượng căn hộ ngân hàng được chia từ góp vốn vào DA của Công ty Phú Long (TP HCM)			11,71	10,65	0,53	12,74	11,58	0,079	8,32	7,57	0,035							6,66	5,05	0,03	1,66	1,51	
	Chuyên nhượng căn hộ Hoàng Tháp						3,25	2,95	0,020				*											
6	Cho thuê căn hộ được chia từ góp vốn vào DA của Công ty Phú Long (TP HCM)			0,28	0,25	0,03	0,25	0,23	-0,066	0,28	0,25	0,03	0,07	0,06	0,01	0,07	0,06	0,01	0,07	0,06	0,01	0,07	0,06	
8	Cho thuê căn hộ Dolphin			0,51	0,46	0,09	0,53	0,48	0,180	0,53	0,48	0,02	0,13	0,12	0,006	0,13	0,12	0,006	0,13	0,12	0,006	0,13	0,12	
9	Cho thuê Văn phòng Công ty			0,79	0,72	0,14	0,95	0,86	0,66	0,76	0,69	0,025	0,19	0,17	0,006	0,19	0,17	0,006	0,19	0,17	0,006	0,19	0,17	
11	San xuất kinh doanh khác			0,00	0,00	0,00	0,31	0,31	0,31	5,50	5,00	0,20	1,10	1,00	0,04	1,10	1,00	0,04	1,65	1,50	0,06	1,65	1,50	
1	Lãi TGNH						0,01	0,01	0,01															
2	Thu nhập khác						0,12	0,12	0,12															

	Kế hoạch 2015			Thực hiện năm 2015			Kế hoạch năm 2016			Kế hoạch quý I			Kế hoạch quý II			Kế hoạch quý III			Kế hoạch quý IV		
	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Giá trị SXKD	Doanh thu	
3	Dịch vụ Tư vấn thiết kế (Đang kiểm 22-04D)			0,18	0,18	0,18															
4	Bản cổ phiếu PTL																				
5	Kinh doanh vật tư	0	0	0			5,5	5	0,20	1,1	1	0,040	1,1	1	0,00	0,00	0,040	0,00	0,00	0,00	0,00

NGƯỜI LẬP

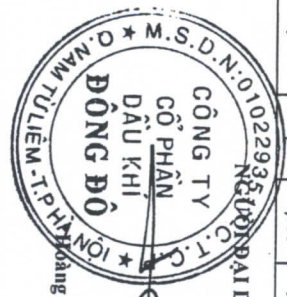
Trần Thu Vân

Trần Thu Vân

Phòng KTKH

Lương Ngọc Thoa

Lương Ngọc Thoa



Hàng Hoàng Hữu Tâm